

BÁO CÁO

Hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CIC39 (Công ty/CIC39);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024;

Hội đồng quản trị (HĐQT) CIC39 báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình quản trị công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động, kế hoạch kinh doanh năm 2025; hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2024 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024:

1. Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị công ty (QTCT) năm 2024:

Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng và năm 2024 đã được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời gian quy định đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (SGDCK) và trên Website của CIC39 vào ngày 29/07/2024 và 27/01/2025. Nội dung chi tiết của báo cáo đã được công bố trong Báo cáo thường niên năm 2024.

(Báo cáo tình hình QTCT năm 2024 đã được đăng tải tại website: www.cic39.vn → Quan hệ cổ đông → Đại hội đồng cổ đông → Năm 2025).

2. Kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024:

2.1. Kết quả hoạt động của HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Từ Vĩnh Trung	9/9	100%	
2	Ông Nguyễn Việt Đức	8/9	89%	Bận công tác

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
3	Ông Nguyễn Văn Sáng	9/9	100%	
4	Bà Bùi Thu Huyền	9/9	100%	
5	Ông Võ Văn Lãnh	11/11	100%	
6	Ông Nguyễn Lê Văn	2/2	100%	
7	Ông Trần Văn Bình	2/2	100%	
8	Ông Trịnh Tiến Bảy	1/2	50%	Bận công tác
9	Ông Bùi Tiến Đức	2/2	100%	

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 11 phiên họp (bao gồm 7 phiên họp trực tiếp và 4 phiên lấy ý kiến bằng văn bản) theo sự triệu tập của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Các cuộc họp có sự tham gia của Tổng Giám đốc, nhằm trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị. Kết quả, Hội đồng Quản trị đã ban hành 21 Nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

Các cuộc họp của HĐQT CIC39 trong năm 2024 được tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và tuân theo quy định của pháp luật hiện hành. Nội dung 21 Nghị quyết và 9 Quyết định của HĐQT đã được công bố trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024, đăng tải tại website: www.cic39.vn → Quan hệ cổ đông → Đại hội đồng cổ đông → Năm 2025

2.2. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Từ Vĩnh Trung	Chủ tịch Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)	26/04/2024	
2	Ông Nguyễn Việt Đức	Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	26/04/2024	

3	Ông Nguyễn Văn Sáng	Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc đầu tư	26/04/2024	
4	Bà Bùi Thu Huyền	Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)	26/04/2024	
5	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)	11/12/2008	
6	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	26/04/2018	26/04/2024
7	Ông Trần Văn Bình	Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc	21/04/2017	26/04/2024 26/11/2024
8	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)	23/04/2019	26/04/2024
9	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	21/04/2022	26/04/2024

Tất cả các thành viên HĐQT trong năm đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và đóng góp ý kiến về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ chung, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, góp phần hoạch định chính sách, chiến lược phát triển dài hạn; xây dựng chính sách về nhân sự, lương thưởng; kiểm soát các hoạt động của CIC39 trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT. Đồng thời, các thành viên đã tích cực cải tiến hệ thống quản lý, phân tích, kiểm tra và giám sát các quy trình hoạt động của các phòng ban, kiểm toán nội bộ, và đưa ra các ý kiến đánh giá, chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của CIC39. Thành viên HĐQT độc lập định kỳ báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đúng quy định. HĐQT cũng đã công bố đầy đủ, kịp thời thông tin về các khoản thù lao từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác có vốn đầu tư của CIC39, báo cáo các giao dịch với bên liên quan và tuân thủ quy định về công bố thông tin khi giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư thực hiện dự án, lao động, thu nhập năm 2024 (theo số liệu BCTC riêng kiểm toán năm 2024):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024			+/- TH 2024 so TH 2023	
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH so KH	TH 2023	% +/-
I. Các chỉ tiêu tài chính:							
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr đồng	650.000	626.850	96%	494.116	27%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr đồng	16.000	5.662	35%	-18.753	130%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	1.065	377	35%	-1.248	130%
II. Tổng giá trị đầu tư:		Tr đồng	51.193	6.148,7	12%	5.051	22%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr đồng	911	1.708	187%	683	150%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr đồng	10.778	4.440,7	41%	4.368	2%
3	Đầu tư tài chính	Tr đồng	15.000	0	0%	0	0%
4	Đầu tư dự án	Tr đồng	10.386	0	0%	0	0%
III. Lao động và thu nhập							
1	Tổng số lao động	Người	237	211	89%	222	-5%
2	Lương bình quân/người/tháng	Tr đồng	15	13,8	92%	12,7	9%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr đồng	17	16	94%	14,6	10%

Kết quả kinh doanh năm 2024 chưa đạt so với kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Nguyên nhân chính là do thay đổi cơ cấu doanh thu. Mảng xây lắp gặp cạnh tranh gay gắt do nguồn vốn ngân sách đầu tư công bị cắt giảm để tập trung cho các dự án trọng điểm. Một số công trình gặp khó khăn trong việc giải phóng mặt bằng và công tác quyết toán với chủ đầu tư một số công trình vẫn đang chờ phê duyệt từ các cơ quan liên quan.

Mảng gia công bán đá thành phẩm cho Công ty CP Miền Đông bị gián đoạn do trữ lượng khai thác theo giấy phép còn ít, làm giảm năng suất chế biến. Tình trạng

sửa chữa thiết bị kéo dài của thầu phụ gia công ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, làm giảm doanh thu. Các lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng và công bê tông ly tâm tuy có tăng doanh thu nhưng biên lợi nhuận thấp, không bù đắp được cho lợi nhuận chung.

Chi phí lãi vay năm 2024 giảm 33% so với cùng kỳ 2023 do Công ty giảm dư nợ vay, chỉ còn vay ngắn hạn. Trong năm, Công ty đã dùng tiền gửi tích lũy để trả bớt các khoản vay có lãi suất cao, qua đó giảm dư nợ vay.

Tình hình đầu tư và thực hiện dự án trong năm 2024 đạt 8.348 triệu đồng (đạt 16% kế hoạch). Cụ thể: đầu tư xây dựng cơ bản đạt 1.708 triệu đồng, trong đó đầu tư xưởng Thạnh Phước 1.465 triệu đồng và xưởng Long Nguyên 243 triệu đồng. Đầu tư máy móc đạt 4.440 triệu đồng, trong đó xưởng Thạnh Phước 3.957 triệu đồng, Xí nghiệp Gạch bê tông 483 triệu đồng. Đầu tư vào dự án khu dân cư Nguyễn Văn Tiết đạt 2.200 triệu đồng. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư được đánh giá là hợp lý, đúng theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, bám sát hồ sơ pháp lý từng dự án.

Về tình hình nhân sự năm 2024, Công ty đã sắp xếp, tinh gọn bộ máy gián tiếp tại Xí nghiệp Đá xây dựng khi cải tạo, đóng cửa mỏ và chấm dứt hoạt động kinh doanh, gia công chế biến đá tại mỏ đá Công ty CP Miền Đông (MDC). Một số bộ phận có ít việc hoặc không có đơn hàng dẫn đến giảm hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng, khiến người lao động phải nghỉ chờ việc hoặc giảm giờ làm. Số lao động cuối kỳ là 207 lao động.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT; tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác (chưa khấu trừ thuế TNCN):

Đơn vị tính: VNĐ

	Chức vụ	Năm 2024 VNĐ	Năm 2023 VNĐ
Thu nhập của người quản lý chủ chốt		2.542.492.139	2.810.235.078
- Ông Từ Vinh Trung	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	32.000.000	-
- Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán (Miễn nhiệm ngày)	16.000.000	136.242.459
- Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm Tổng Giám đốc ngày 02/12/2024)	921.515.732	971.438.102
- Bà Bùi Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban kiểm (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	32.000.000	-
- Ông Nguyễn Việt Đức	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	32.000.000	-
- Ông Nguyễn Văn Sáng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày Thành viên HĐQT ngày 26/04/2024, Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 15/01/2025)	32.000.000	-
- Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban kiểm (Miễn nhiệm ngày)	8.000.000	111.152.603
- Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban kiểm (Miễn nhiệm ngày)	16.000.000	109.355.289
- Ông Đinh Văn Trọng	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 02/12/2024)	73.365.391	-
- Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm Thành viên HĐQT ngày 26/04/2024, Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 26/11/2024)	652.722.634	731.491.408
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Kế toán trưởng (Bổ nhiệm ngày 26/11/2024)	48.827.615	-
- Ông Nguyễn Xuân Hiếu	Kế toán trưởng (Miễn nhiệm ngày)	474.917.065	548.379.956
- Ông Lữ Minh Quân	Người phụ trách Quản trị Công ty	203.143.702	202.175.261

Ngoài giao dịch với bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không phát sinh giao dịch trong năm và không có số dư tại ngày kết thúc năm tài chính với Công ty.

5. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)	Công ty liên kết	1100727873, cấp ngày 21/5/2012, Sở KH&ĐT Long An	Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 09 ngày 09/05/2024 thông qua chủ trương chấp thuận ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa CIC39 với công ty liên kết dự kiến phát sinh	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 3.074.613.757 đồng. - Thu nhập khác - Lãi phạt chậm thanh toán: 201.217.457 đồng	
2	CTCP Miền Đông (Hose: MDG)	Công ty liên kết	3600256545, cấp ngày 07/11/2017, Sở KH&ĐT Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 09 ngày 09/05/2024 thông qua chủ trương chấp thuận ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa CIC39 với công ty liên kết dự kiến phát sinh	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 36.429.134.168 đồng. - Mua nguyên liệu, hàng hóa, dịch vụ: 29.165.574.345 đồng. - Thu lãi chậm thanh toán của MDC: 1.528.061.284 đồng	
3	Hợp tác xã Phúc Tài	Cổ đông lớn	46060000016, cấp ngày 09/10/82007, UBND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	1/278 khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, TP. Thuận An, Bình Dương	Năm 2024		- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.626.883.938 đồng. - Mua nguyên liệu, hàng hóa, dịch vụ: 5.153.860.416 đồng. - Chi phí bán hàng: 5.650.728.006 đồng. - Chi phí quản lý doanh nghiệp: 24.000.000 đồng.	

6. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT.

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Việt Đức (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	26/04/2024	Cử nhân kinh tế, thạc sỹ luật, thạc sỹ kinh tế phát triển.
2	Ông Nguyễn Văn Sáng (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	26/04/2024	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, cử nhân kinh tế.
3	Bà Bùi Thu Huyền (thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	26/04/2024	Cử nhân kế toán tài chính.
4	Ông Nguyễn Lê Văn (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	01/04/2021 26/04/2024	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán.
5	Ông Trịnh Tiến Bảy (thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	01/04/2021 26/04/2024	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư – ngành Cơ khí Thủy lợi.
6	Ông Bùi Tiến Đức (thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	01/08/2022 26/04/2024	Thạc sỹ chuyên ngành tài chính Đại học University of Northumbria – UK

Căn cứ vào kế hoạch Kiểm toán nội bộ (KTNB), trong năm, UB Kiểm toán đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của UB Kiểm toán, hỗ trợ HĐQT trong công tác quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và các quy định nội bộ của Công ty. UBKT đã thực hiện quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty; kiểm tra, đánh giá và báo cáo về các vấn đề liên quan đến quản trị, kinh doanh, tài chính, tài sản và bảo mật thông tin của Công ty.

UBKT đã hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; đảm bảo các giao dịch với người có liên quan được thực hiện đúng thẩm quyền phê duyệt; đề xuất và lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập đáp ứng yêu cầu, đảm bảo sự độc lập và khách quan trong quá trình kiểm toán. UBKT đã giám sát hiệu quả hoạt động của Kiểm toán nội bộ, đảm bảo tiến độ và kết quả triển khai theo kế hoạch. Cùng với sự hỗ trợ của Ban điều hành và các cấp quản lý, UBKT đã đưa ra các khuyến nghị, giải pháp

cải thiện quy trình và hoạt động tài chính, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả kiểm soát, góp phần đạt được các mục tiêu đã đề ra.

(Các hoạt động khác của UB Kiểm toán vui lòng xem ở phần II. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong UB Kiểm toán).

7. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc HĐQT: (không có).

II. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

Với vai trò độc lập và trách nhiệm được giao là Chủ tịch UBKT, cùng với 2 thành viên HĐQT độc lập và không điều hành khác trong UBKT, đã tham gia kiểm tra, đánh giá và báo cáo về các vấn đề liên quan đến quản trị, tài chính, tài sản và hoạt động kinh doanh của Công ty. UBKT đảm bảo sự minh bạch, công bằng và thực hiện đúng quy trình, đáp ứng yêu cầu của pháp luật. UBKT cũng đã đưa ra các ý kiến và khuyến nghị về hoạt động tài chính của Công ty nhằm đảm bảo an toàn và phát triển bền vững, bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

1.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UB Kiểm toán và từng thành viên UB Kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty:

Thù lao, chi phí hoạt động của UB Kiểm toán và từng thành viên trong UB Kiểm toán được CIC39 chi trả phù hợp với tính chất công việc và chức năng nhiệm vụ trong hạn mức thù lao hoạt động của HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.

1.2. Tổng kết các cuộc họp của UB Kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của UB Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Việt Đức	2/2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Sáng	2/2	100%	100%	
3	Bà Bùi Thu Huyền	2/2	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Lê Văn	1/1	100%	100%	
5	Ông Trịnh Tiến Bảy	0/1	0%	0%	Bận công tác

6	Ông Bùi Tiến Đức	1/1	100%	100%	
---	------------------	-----	------	------	--

Năm 2024, Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức 3 cuộc họp và thông qua nhiều nội dung quan trọng, bao gồm kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024, đề xuất kiểm toán độc lập, rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro, cùng các kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm thiểu rủi ro.

1.3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người điều hành khác của doanh nghiệp:

Trong năm 2024, UB Kiểm toán đã giám sát việc ban hành và thực hiện các quyết định của HĐQT, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. UB Kiểm toán cũng đã theo dõi tiến độ và chất lượng thực hiện kế hoạch kinh doanh, kiểm tra báo cáo tài chính, giám sát hiệu quả đầu tư và quản lý rủi ro, đặc biệt trong lĩnh vực bất động sản và các dự án lớn. Các kiến nghị của UB Kiểm toán đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và bảo đảm tính minh bạch, an toàn trong quản trị và kinh doanh.

1.4. Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính (BCTC), tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:

Qua giám sát, UBKT nhận thấy Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty được lập và công bố phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành. Công ty đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng và hợp lý. Trong năm, UBKT không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan đến mua, bán tài sản, hàng hóa, góp vốn hay chia cổ tức. Các nghĩa vụ thanh toán, trích nộp cho Nhà nước được thực hiện đầy đủ và đúng hạn. Qua theo dõi và đánh giá, UBKT thống nhất với số liệu trên BCTC soát xét bán niên năm 2024, BCTC kiểm toán năm 2024 và các BCTC Quý 1, 2, 3 và 4 năm 2024 của Ban điều hành.

1.5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người Điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Giao dịch giữa Công ty với các công ty con, công ty liên kết, cổ đông sáng lập, tổ chức có liên quan đến người nội bộ... vui lòng xem tại (Mục I. 5) được trình bày ở trên.

1.6. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty

Trong năm 2024, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty đã được duy trì và vận hành hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ. Cụ thể:

Kiểm soát nội bộ:

Hệ thống kiểm soát nội bộ được duy trì chặt chẽ và bao quát toàn bộ các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Các quy trình kiểm soát nội bộ được xây dựng đầy đủ, phù hợp với thực tiễn hoạt động và đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý. Ban Kiểm soát nội bộ thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, kế toán, mua bán, đầu tư và công tác nhân sự, đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ pháp luật.

Quản lý rủi ro:

Hệ thống quản lý rủi ro của Công ty được thiết lập với mục tiêu nhận diện, đánh giá và kiểm soát các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2024, công tác quản lý rủi ro đã tập trung vào các vấn đề trọng yếu như biến động giá nguyên liệu, rủi ro tài chính, rủi ro thị trường và rủi ro hoạt động. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã ban hành các chính sách nhằm giảm thiểu rủi ro, xây dựng kế hoạch dự phòng và kịp thời điều chỉnh các hoạt động kinh doanh để hạn chế tác động tiêu cực từ các yếu tố bên ngoài.

Hiệu quả hoạt động:

Công tác kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty trong năm 2024. Hệ thống kiểm soát tài chính và quản trị dòng tiền được vận hành hiệu quả, giúp giảm thiểu thất thoát và tối ưu hóa chi phí sản xuất. Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư và quản lý tài sản được thực hiện thường xuyên, kịp thời điều chỉnh khi phát sinh rủi ro.

Kết quả đánh giá:

Qua quá trình kiểm tra và giám sát, Ban Kiểm soát nội bộ và Ủy ban Kiểm toán nhận định rằng hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty đã phát huy hiệu quả tốt, tuân thủ đúng các quy định pháp luật và các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp. Tuy nhiên, Công ty cần tiếp tục rà soát và hoàn thiện hệ thống kiểm soát, tăng cường tính chủ động trong quản lý rủi ro để nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

1.7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UB Kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và các cô đồng:

Trong năm 2024, Ủy ban Kiểm toán đã duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo hiệu quả quản trị, minh bạch thông tin và đạt được các mục tiêu chiến lược. Cụ thể:

Phối hợp với Hội đồng Quản trị: Ủy ban Kiểm toán được cung cấp đầy đủ các tài liệu như biên bản họp, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Qua đó, Ủy ban Kiểm toán đã giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty trong các quyết định của Hội

đồng quản trị. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để thảo luận, đóng góp ý kiến về chiến lược kinh doanh, quản lý rủi ro và giải pháp khắc phục các vấn đề phát sinh.

Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc điều hành: Ủy ban Kiểm toán đã làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc điều hành trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, quản lý tài chính và các dự án đầu tư lớn. Các báo cáo kiểm toán và khuyến nghị của Ủy ban Kiểm toán đã được Ban Tổng Giám đốc tiếp nhận và triển khai nghiêm túc, đặc biệt trong việc thu hồi công nợ, giảm thiểu rủi ro tài chính và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư.

Phối hợp với cổ đông: Ủy ban Kiểm toán đã yêu cầu và nhận được sự hợp tác từ các cổ đông trong việc cung cấp thông tin, giải trình liên quan đến các quyết định đầu tư, chính sách tài chính và các hoạt động quan trọng khác của Công ty. Các cổ đông đã tích cực phối hợp với Ủy ban Kiểm toán trong việc đóng góp ý kiến, theo dõi và giám sát quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh, giúp phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh..

Kết quả phối hợp: Ủy ban Kiểm toán đã đóng góp quan trọng vào việc nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Các khuyến nghị của Ủy ban Kiểm toán được xem xét và thực hiện, góp phần cải thiện chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Ủy ban Kiểm toán cam kết tiếp tục duy trì sự phối hợp hiệu quả với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý để đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật và đạt được các mục tiêu phát triển.

Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT:

Trong năm, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp, đảm bảo số lượng thành viên tham dự theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể, thảo luận và thông qua các Nghị quyết phù hợp với tầm nhìn và chiến lược kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết được ban hành đã góp phần bảo đảm lợi ích của cổ đông, khách hàng và người lao động. HĐQT đã phân công, chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT một cách kịp thời và hiệu quả. Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên rà soát, điều chỉnh các chính sách, quy định của Công ty để phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu mới. HĐQT cũng đã nỗ lực cải thiện năng lực quản trị, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và áp dụng các thông lệ quản trị tốt nhất..

III. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025; DỰ BÁO RỦI RO VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA.

- Tiếp tục khẳng định vị thế của Công ty trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng và xây dựng.

- Nhà máy sản xuất công bê tông tại Thạnh Phước sẽ tập trung tối ưu hóa chi phí, nghiên cứu cải tiến hệ thống quay ly tâm để rút ngắn thời gian sản xuất và ứng

dụng hệ thống đồ gôi công tự động nhằm giảm thiểu tối đa lao động thủ công, qua đó nâng cao biên lợi nhuận của sản phẩm.

- Hoàn thiện thủ tục pháp lý để đủ điều kiện triển khai xây dựng và bán nhà tại khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, tiếp tục đẩy mạnh bán hàng để đảm bảo nguồn doanh thu ổn định, bù đắp cho các mảng kinh doanh khác và tái đầu tư vào các dự án mới.

- Đa dạng hóa sản phẩm để nâng cao sức cạnh tranh, tăng khả năng thâm nhập vào các thị trường trọng điểm như tỉnh Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đặc biệt tập trung vào sản phẩm công và gạch không nung.

- Mở rộng hợp tác với các công ty liên kết và đối tác uy tín trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng. Tích cực tham gia đấu thầu, cung cấp vật liệu cho các dự án khu dân cư và hạ tầng kỹ thuật nhằm thúc đẩy mảng xây lắp và tạo nguồn công việc ổn định.

- Nâng tỷ trọng doanh thu từ thị trường thành phố Hồ Chí Minh lên 40% tổng doanh thu và thị trường tỉnh Bình Dương đạt trên 60%. Phát triển mạnh các thị trường tiềm năng như tỉnh Đồng Nai, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Long An và các tỉnh miền Tây, đặc biệt là mảng kinh doanh sản phẩm công và vật liệu xây dựng. Kế hoạch năm 2025 đặt mục tiêu trúng thầu ít nhất một công trình có giá trị trên 80 tỷ đồng, tổng giá trị trúng thầu phần đấu đạt trên 200 tỷ đồng.

- Củng cố năng lực tài chính của Công ty thông qua việc cân đối vốn vay, tìm kiếm các nguồn vay có lãi suất phù hợp, tích lũy lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và đầu tư. Đàm phán với nhà cung cấp để thanh toán chậm, rút ngắn thời gian thu hồi công nợ và cải thiện dòng tiền kinh doanh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nội bộ và vận hành sản xuất. Sử dụng nền tảng công nghệ số, điều hành trực tuyến và quản lý công việc qua các công cụ điện tử nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

1. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư thực hiện dự án, lao động và thu nhập năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		
			Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	+/- KH 2025 so TH 2024
I. Các chỉ tiêu tài chính					
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	626.850	584.640	-7%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.662	14.000	147%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/Cổ phiếu	377	931	147%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		
			Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	+/- KH 2025 so TH 2024
II. Tổng giá trị đầu tư:		Triệu đồng	6.148,7	49.711	709%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	1.708	1.087	-36%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Triệu đồng	4.440,7	3.050	-31%
3	Đầu tư tài chính	Triệu đồng	0	0	0%
4	Đầu tư dự án	Triệu đồng	0	45.574	100%
III. Lao động và thu nhập:					
1	Tổng số lao động	Người	211	234	11%
2	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	13,8	14,3	4%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	16	17,1	7%

2. Dự báo rủi ro và biện pháp thực hiện phòng ngừa:

- **Rủi ro thị trường:** Năm 2025 được dự báo có nhiều biến động kinh tế toàn cầu, xu hướng tăng lãi suất và suy thoái kinh tế có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để ứng phó, Công ty cần nâng cao năng lực sản xuất, tối ưu hóa chi phí và triển khai các chiến lược tiếp thị, mở rộng quan hệ đấu thầu để tăng đơn hàng.

- **Rủi ro thị trường vốn:** Áp lực lạm phát toàn cầu và các chính sách thắt chặt tiền tệ có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn. Công ty cần chủ động tìm kiếm các nguồn vốn lãi suất thấp, cân đối dòng tiền và tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- **Rủi ro về biến động giá cả:** Chi phí giá vốn năm 2025 có thể bị ảnh hưởng bởi biến động giá nguyên liệu như xăng dầu, thép, cát, đá. Công ty sẽ xây dựng kế hoạch nguyên vật liệu, đàm phán hợp đồng linh hoạt và tìm kiếm nguồn cung ứng mới để ổn định giá thành.

- **Rủi ro nợ phải thu khó đòi:** Tình trạng khó khăn của các doanh nghiệp xây dựng và bất động sản có thể làm tăng nợ đọng. Công ty sẽ tăng cường các biện pháp xác minh tài chính, yêu cầu bảo lãnh thanh toán và đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.

- **Rủi ro an toàn lao động:** Ý thức chấp hành an toàn lao động của người lao động có thể chưa cao. Công ty sẽ tăng cường đào tạo, giám sát chặt chẽ và trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cho người lao động.

• **Rủi ro về nguồn nhân lực:** Thiếu hụt lao động tay nghề cao có thể ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất. Công ty sẽ xây dựng chính sách phúc lợi hấp dẫn, đào tạo nội bộ và hợp tác với các trung tâm đào tạo nghề để thu hút và giữ chân nhân sự.

• **Rủi ro mất dữ liệu:** Việc vận hành hệ thống thông tin trực tuyến có thể gặp sự cố, mất dữ liệu hoặc bị tấn công mạng. Công ty sẽ thực hiện các biện pháp bảo mật, sao lưu dữ liệu định kỳ và nâng cấp hệ thống bảo mật để đảm bảo an toàn thông tin.

Kết luận: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được xây dựng trên cơ sở đánh giá thực trạng của doanh nghiệp và bám sát kế hoạch của từng địa phương và vùng. Kỳ vọng tăng trưởng kinh tế và môi trường kinh doanh có chuyển biến tích cực sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong thời gian tới. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 mà Công ty đã đề ra hoàn toàn có tính khả thi với sự nỗ lực của tập thể các đơn vị, sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân. Ban lãnh đạo Công ty yêu cầu các đơn vị bám sát nội dung kế hoạch, triển khai giao chỉ tiêu cho từng bộ phận, cá nhân. Việc theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện sẽ được thực hiện thường xuyên theo tháng, quý và theo tình hình thực tế để đảm bảo hoàn thành tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ TN 2024;
- HĐQT, Ban TGD;
- UBKT, các Phòng, XN;
- Lưu VT, TK.

